

Bản án số: 100/2017/HSST  
Ngày 31/8/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP. ĐÀ NẴNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Quốc Cường**  
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Lâm**; nghề nghiệp: HTX ô tô số 1 Đà Nẵng

Ông **Nguyễn Thế Quyết**; nghề nghiệp: Giáo viên  
hưu trí

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đặng Ngọc Hưng**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa:* Ông **Trương Quang Vương** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Số 48 Trần Xuân Lê, thành phố Đà Nẵng), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2017/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

**TRẦN QUỐC D**, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1995 tại Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT: Tổ A phường B, quận C, thành phố D; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Quốc T và con bà Nguyễn Thị L; sống chung như vợ chồng với Phạm Thị Hồng M, sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2013.

- Tiền án: Tại bản án số 78/2014/HSST ngày 11/7/2014, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử và xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Tiền sự: Ngày 15/6/2015 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp tập trung cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Bầu Bàng thành phố Đà Nẵng với thời gian 15 tháng.

Bị cáo bị bắt giam ngày 06/3/2017 – Có mặt tại phiên tòa.

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1990; trú tại: Tổ B phường C, quận D, thành phố E – Vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/3/2017, tại trước khách sạn Loan Anh 2 số 887 đường Nguyễn Tất Thành, thuộc tổ 38 phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Trần Quốc D đang có hành vi cầm một gói ma túy bán trái phép cho Nguyễn Đình H thì bị lực lượng phòng chống tội phạm ma túy Đồn Biên phòng Phú Lộc bắt quả tang.

Thu giữ của D gồm: 01 gói ny lông màu trắng bên trong có chất tinh thể rắn màu trắng (D khai là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu G1); 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng); 01 xe mô tô BKS 43D1-163.95; 01 điện thoại di động (Hiệu SamSung số imei 353237/07/036963/3).

Thu giữ của H gồm: 2.000.000đ (Hai triệu đồng); 01 điện thoại di động (Hiệu Nokia); 01 xe mô tô BKS 43D1-562.26.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi D đang thuê trọ tại phòng 105 khách sạn Loan Anh 2 số 887 đường Nguyễn Tất Thành, thuộc tổ 38 phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thu giữ 01 hộp giấy màu đỏ bên trong có 01 gói ny lông màu trắng, trong gói ny lông có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (D khai là ma túy đá, được niêm phong ký hiệu G2).

Quá trình điều tra, D khai nhận số ma túy bị thu giữ là D mua của người tên T (Không xác định được họ tên, lý lịch, địa chỉ) tại đường Lê Duẩn, thành phố Đà Nẵng vào sáng ngày 06/3/2017 với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) rồi đem về cất giấu tại phòng 105 khách sạn Loan Anh 2 do D đang thuê ở. Trong quá trình ở tại khách sạn, D cùng bạn bè sử dụng hết 01 gói, còn 01 gói D cất tại phòng 105 khách sạn Loan Anh 2, 01 gói D đem bán cho H thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 179/GĐ-MT ngày 09/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn trong mẫu ký hiệu G1 và G2 gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ), trọng lượng mẫu G1 là 2,253gam, G2 là 1,642gam.

Qua thử text, Trần Quốc D và Nguyễn Đình H dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội của mình là mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử bị cáo về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải, trình bày hoàn cảnh khó khăn và hứa sẽ cải tạo tốt để sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng

làm người tốt cho xã hội, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 70/QĐ-KSĐT ngày 06 tháng 6 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Quốc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo, căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo là: tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh khó khăn quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự – xử phạt Trần Quốc D từ 03 đến 05 năm tù. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy được hoàn trả sau giám định đựng trong một bì thư niêm phong số 179/GĐMT ngày 09/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; Tịch thu sung công 01 điện thoại di động (hiệu Samsung số imei 353237/07/036963/3); 01 điện thoại di động (hiệu Nokia); 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

Quá trình điều tra cũng như xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quốc D thừa nhận hành vi phạm tội của mình là “Mua bán trái phép chất ma túy”. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định vật chứng bị thu giữ; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ pháp luật, đúng tội.

#### **Xét nhân thân, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:**

Bị cáo Trần Quốc D đã bị xét xử và xử phạt tại bản án số 78/2014/HSST ngày 11/7/2014 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng với mức hình phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Lần phạm tội này vào ngày 06/3/2017 thì bị cáo Trần Quốc D chưa được xóa án tích,

do vậy bị coi là tái phạm. Ngày 15/6/2015 bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp tập trung cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Bầu Bàng, thành phố Đà Nẵng với thời gian 15 tháng. Như vậy cho thấy rằng bị cáo Trần Quốc D có nhân thân xấu.

*Về hành vi phạm tội:* Do muốn có tiền và ma túy để tiêu xài và sử dụng nhưng không vất vả lao động bằng công sức của bản thân mình; đồng thời bị cáo ý thức được việc đi mua ma túy về để sử dụng và bán trái phép cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 06 tháng 3 năm 2017, Trần Quốc D đang bán cho Nguyễn Đình H 01 gói ma túy tại trước khách sạn Loan Anh 2 số 887 Nguyễn Tất Thành, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng phòng chống tội phạm ma túy Đồn Biên phòng Phú Lộc bắt quả tang, thu giữ ma túy của bị cáo Trần Quốc D bán cho H là 2,253 gam. Đồng thời, tiến hành khám xét tại nơi Trần Quốc D thuê ở tại phòng 105 khách sạn Loan Anh 2 thu giữ 1,624 gam ma túy của D mục đích để bán trái phép. Như vậy, tổng số ma túy của Trần Quốc D đã bán và nhằm mục đích bán trái phép là 3,877 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc D đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước ta. Bị cáo thực hiện một lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đình H, do vậy phạm vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự có quy định khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, do vậy phải xét xử và xử phạt nghiêm.

*Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị coi là tái phạm và bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc D thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn, hối cải; hoàn cảnh bị cáo sống chung như vợ chồng với Phạm Thị Hồng M và một con nhỏ sinh năm 2013; bản thân bị cáo và M không có việc làm, khó khăn về kinh tế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

**\* Về xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra thu giữ của Trần Quốc D 02 gói ni lông bên trong có chất tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu G1 và G2); 01 điện thoại di động (hiệu SamSung số imei 353237/07/036963/3); 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng); 01 xe mô tô BKS 43D1-163.95. Thu giữ của Nguyễn Đình H 01 điện thoại di động (Hiệu Nokia); 2.000.000đ (Hai triệu đồng); 01 xe mô tô BKS 43D1-562.26.

*Xét thấy:*

- 02 gói ni lông bên trong có chất tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu G1 và G2) chứng minh được là của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy tịch thu tiêu hủy (Mẫu vật là ma túy được hoàn trả sau giám định đựng trong

một bì thư niêm phong số 179/GĐMT ngày 09/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng).

- 01 điện thoại di động (hiệu SamSung số imei 353237/07/036963/3); 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo D chứng minh được bị cáo dùng vào việc phạm tội, cũng như số tiền trên có liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy tịch thu sung công.

- 01 xe mô tô BKS 43D1-163.95 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn H, anh H cho bị cáo D mượn nhưng anh H không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê xử lý trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là đúng pháp luật.

- 01 điện thoại di động (hiệu Nokia); 2.000.000đ (Hai triệu đồng) thu giữ của Nguyễn Đình H chứng minh được H dùng điện thoại để liên hệ và tiền để mua ma túy của bị cáo D. Do vậy tịch thu sung công.

- 01 xe mô tô BKS 43D1-562.26 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị L, chị L cho Nguyễn Đình H mượn nhưng chị L không biết H dùng vào việc đi mua trái phép chất ma túy, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê xử lý trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là đúng pháp luật.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê với Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Trong vụ án có người tên T bán ma túy cho bị cáo Trần Quốc D, hiện chưa xác minh được họ tên, địa chỉ do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Quốc D và của Nguyễn Đình H đã bị Công an quận Thanh Khê ra quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Quốc D 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 06/3/2017.

2/ Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy được hoàn trả sau giám định đựng trong một bì thư niêm phong số 179/GĐMT ngày 09/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động (hiệu SamSung số imei 353237/07/036963/3); 01 điện thoại di động (hiệu Nokia); 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê với Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc) niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú./.

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Quốc Cường**

